

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CTĐT ĐÔNG HÀ

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

Tháng 03 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN MT & CTĐT ĐÔNG HÀ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:05/BC-Cty	Đông Hà, ngày 17 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
Thường niên năm 2022

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3200011389
- Vốn điều lệ đăng ký: 3.320.190.000 đ
- Vốn điều lệ đã góp tới ngày 31/12/2022 : 3.320.190.000 đ
- Địa chỉ: Đường Trần Bình Trọng – khu phố 8 – Phường 5 – TP Đông Hà
- Số điện thoại: 0233 3562389
- Số fax: 02333561261
- Website: www.moitruongdothidongha.vn
- Mã cổ phiếu : MCD

2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty.

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà tiền thân là một đội công nhân vệ sinh môi trường thuộc UBND thị xã Đông Hà, thành lập vào năm 1979 để đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị của thành phố, đến tháng 01 năm 1998 chuyển đổi thành Công ty công trình đô thị Đông Hà. Năm 2006, Công ty tiếp tục chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước theo quyết định số 1379/QĐ-UB ngày 26 tháng 7 năm 2006 của UBND tỉnh Quảng Trị. Chủ sở hữu của Công ty là UBND tỉnh, do vậy Công ty vừa đóng vai trò như một đơn vị hành chính sự nghiệp thực hiện các công việc theo kế hoạch, dự toán của tỉnh và của thành phố giao phó đồng thời cũng là một đơn vị sản xuất kinh doanh như các Công ty TNHH khác.

Thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước theo hình thức cổ phần hóa, ngày 12 tháng 06 năm 2014, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị có Kế hoạch số 1874/KH-BCĐCPH của Ban chỉ đạo cổ phần hóa về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà thành Công ty cổ phần. Mục tiêu của việc sắp xếp lại này là hướng tới mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến có điều chỉnh cho phù hợp với đặc thù hoạt động của doanh nghiệp, tăng tính tự chủ, minh bạch, tạo điều kiện cho người lao động góp vốn để thực sự làm chủ Công ty. Đến ngày 28/12/2016 Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà theo giấy phép đăng ký doanh nghiệp số 3200011389 với vốn điều lệ là 3.320.190.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 55,37% vốn điều lệ.

Trải qua gần 40 năm xây dựng, trưởng thành, phát triển với nhiều thăng trầm, khó khăn của cơ chế thị trường nhưng Công ty vẫn luôn hoạt động tốt, cống hiến được nhiều thành tựu cho thành phố và cho tỉnh nhà, đạt được những kết quả cao trong việc gìn giữ và xây dựng phong trào “Sáng - xanh - sạch - đẹp”.

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà – mã chứng khoán MCD nhận giấy chứng nhận ĐKCK số 24/2021/GCNCP-VSD do VSD cấp lần đầu ngày 03/06/2021.

Ngày 23 tháng 09 năm 2022 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ban hành thông báo số 2943/TB-SGDHN và công bố quyết định số 654/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần MT & CTĐT Đông Hà.

Ngày 26 tháng 09 năm 2023 Công ty cổ phần MT & CTĐT Đông Hà đã công bố thông tin về việc được chấp thuận đăng ký giao dịch trên sàn Upcom.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022 Công ty đã thực hiện công bố thông tin về ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu MCD.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính : Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại và rác thải độc hại; Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, Lắp đặt hệ thống điện, duy trì cây xanh và trang trí hoa lễ, tết....

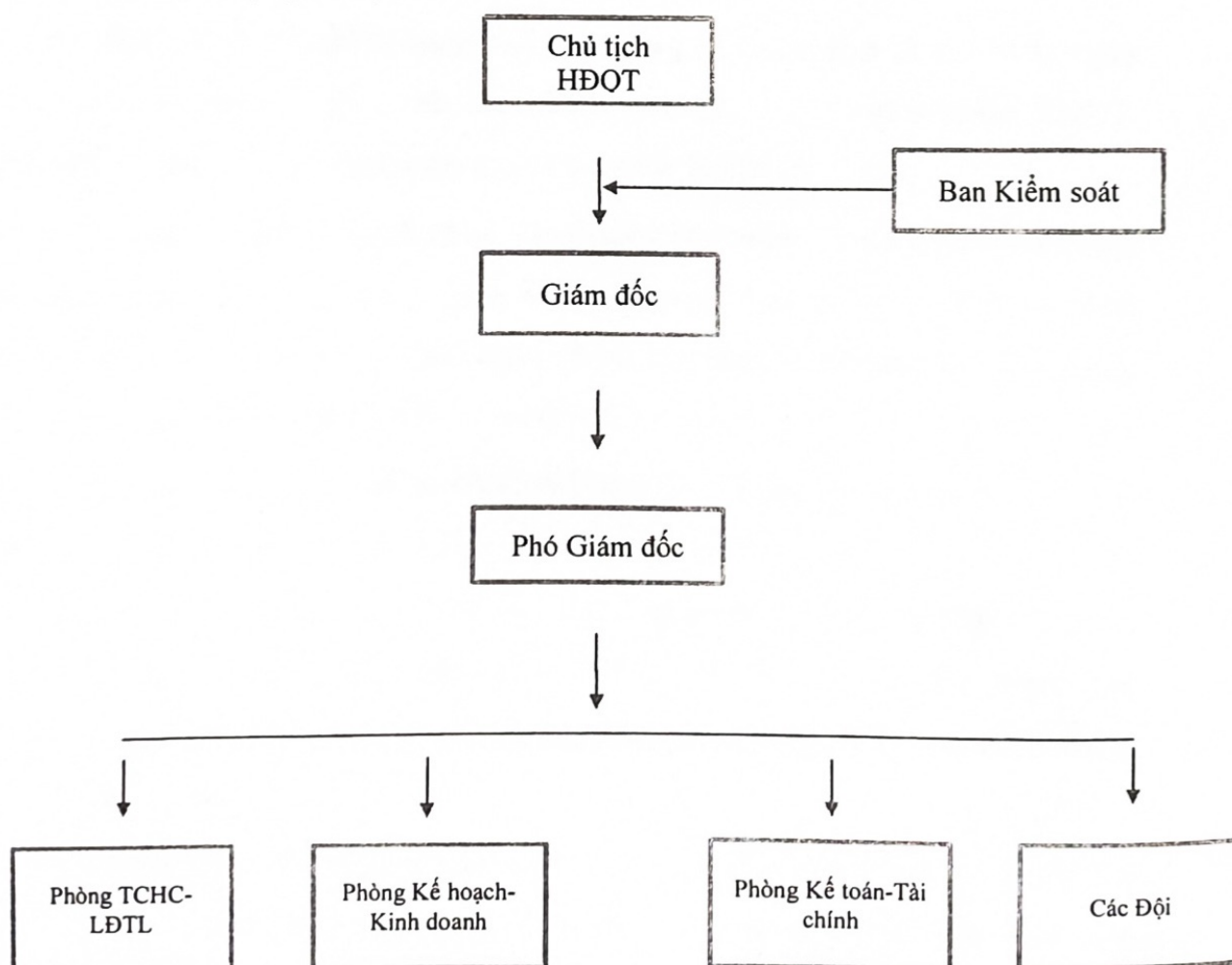
- Địa bàn kinh doanh: Trên địa bàn thành phố Đông Hà và các khu vực lân cận

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

* Mô hình quản trị :

Hiện tại, Công ty cổ phần môi trường và Công trình đô thị Đông Hà đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần. Bộ máy quản lý của Công ty xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển, chiến lược kinh doanh của Công ty, đồng thời tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty gồm : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc.

* Cơ cấu bộ máy quản lý :



- Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích,

quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 04 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

- Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát là cơ quan kiểm tra, giám sát toàn diện mọi hoạt động của Công ty theo quy định. Số lượng kiểm soát viên của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Ban Giám đốc: Điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện quyền và trách nhiệm được giao.

- Phòng Tổ chức - Hành chính lao động tiền lương: Là phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc Công ty, hoạt động theo quy định của Pháp luật và phân cấp của Công ty. Phòng tổ chức hành chính lao động tiền lương có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT và Giám đốc trong các lĩnh vực:

- + Bộ máy tổ chức nhân sự điều hành mọi hoạt động toàn Công ty phù hợp với nhiệm vụ từng thời kỳ.
- + Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước và Công ty đối với người lao động: tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm lao động, đào tạo, nâng bậc lương và các chế độ chính sách khác.
- + Được Giám đốc Công ty ủy quyền thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chế độ chính sách Nhà nước, các quy định quy chế của Công ty tại các phòng, đội. Giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền.



- + Tổ chức công tác quản lý văn thư, quản lý con dấu, trang thiết bị văn phòng, duy trì cảnh quan môi trường, an ninh trật tự...phục vụ hoạt động chung trong khuôn viên Công ty.
- Phòng Kế toán – Tài chính: Là phòng nghiệp vụ thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực như quản lý các hoạt động tài chính kế toán, đánh giá sử dụng tài sản, tiền vốn và thống kê kinh tế theo đúng chế độ quản lý tài chính của Nhà nước, phù hợp với đặc điểm về tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty do Kế toán trưởng là người đứng đầu bộ máy kế toán quản lý và điều hành.
- Phòng Kế hoạch – Kinh doanh: Tham mưu cho HĐQT và Ban giám đốc quản lý các lĩnh vực:
 - + Công tác xây dựng kế hoạch, kỹ thuật sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.
 - + Báo cáo tháng, quý, năm cho các ngành.
 - + Lập các hợp đồng kinh tế, các dự toán, dự toán thẩm định và thanh quyết toán các công trình, công tác đấu thầu, lập hồ sơ dự thầu các công trình mà được cấp trên giao nhiệm vụ.
 - + Quản lý tiến độ thi công công trình, chất lượng xây lắp, chất lượng sản phẩm.
 - + Quản lý máy móc, thiết bị, cơ giới, vật tư, công cụ dụng cụ.
 - + Thống kê tổng hợp các lĩnh vực sản xuất, điều động sản xuất kinh doanh.
 - + Công tác nghiệm thu kỹ thuật và giải quyết sự cố, bảo hành công trình.
 - + Công tác giao khoán nội bộ cho các đơn vị, nghiệm thu nội bộ cho các đơn vị.
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.
- Các đội: Bao gồm đội xe máy, đội cây xanh công viên, đội chiếu sáng thoát nước, đội môi trường 1, đội môi trường 2 thực hiện các công việc vệ sinh

môi trường, vận chuyển xử lý rác thải, duy trì cây xanh đường phố, hệ thống điện, thoát nước...dưới sự chỉ đạo và giám sát của Ban giám đốc Công ty.

***Các công ty con, công ty liên kết :** Không có

5. Định hướng phát triển

*** Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Cung ứng dịch vụ và đầu tư phát triển hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng; duy trì cây xanh;quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng;quản lý vận hành hệ thống thoát nước & xử lý nước thải đảm bảo chất lượng phục vụ tốt nhất.Mở rộng thị trường, phát triển ngành nghề mới mà Công ty có lợi thế, từng bước đưa Công ty phát triển nhanh, bền vững.

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Thường xuyên nâng cao hiệu quả và chất lượng thi công các hợp đồng kinh tế đã được Công ty ký kết. Đặc biệt là hợp đồng với Thành phố về việc đặt hàng dịch vụ công ích đô thị. Tạo niềm tin để chính quyền và người dân tin tưởng đặt hàng, ký kết các hợp đồng tiếp theo.

Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỹ thuật lao động của cán bộ, công nhân, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của Công ty trong việc tham gia dự thầu cạnh tranh.

Tiếp tục đầu tư để cơ giới hóa trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt cơ giới hóa công tác thu gom rác thải sinh hoạt bằng xe 3 bánh chạy bằng điện vì rất hiệu quả, hiệu quả này đã được chứng minh trong thực tế về sức lao động, kinh tế cũng như cảnh quan đô thị và được chính quyền, người dân đồng tình khen ngợi.

Đảm bảo an toàn tài chính Công ty, cân đối tiền vốn cho sản xuất kinh doanh và tiền vốn cho đầu tư thiết bị thi công, tăng thu, giảm chi để đảm bảo và nâng cao tiền lương, các chế độ khác cho người lao động.

Giữ vững mối quan hệ với các chủ đầu tư đã hợp tác với Công ty,tiếp tục mở rộng quan hệ, phát triển công tác marketing trên các địa bàn,lĩnh vực kinh doanh khác.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện quy định quản lý lao động, kế hoạch, tuyển dụng, bố trí sử dụng lao động, công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường.

Kiểm tra, giám sát chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã lập cho năm 2022 của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Luôn thay đổi tư duy, sớm loại bỏ làm việc theo chủ nghĩa kinh nghiệm, khuyến khích lao động sáng tạo để nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của các thành viên trong Công ty, thực hiện công khai minh bạch về kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và các chế độ chính sách liên quan đến lợi ích của cổ đông và người lao động, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của cổ đông và người lao động.

Xây dựng thương hiệu Công ty và tạo niềm tin lâu dài của khách hàng, hoạt động hiệu quả cao nhất để đem lại lợi nhuận cho Công ty nhằm nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động.

Xây dựng chiến lược phát triển Công ty một cách khoa học để Công ty tồn tại và phát triển bền vững.

*** Các mục tiêu phát triển bền vững**

Duy trì, nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ, giữ vững thương hiệu, đảm bảo mỹ quan đô thị trên địa bàn thành phố.

6. Các rủi ro:

Trong quá trình hoạt động thì công ty còn chịu tác động bởi yếu tố dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, nhiên liệu.. làm ảnh hưởng đến sức khỏe và thu nhập của người lao động trong toàn công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2021	Thực hiện Năm 2022	TH 2022/ TH 2021
1	Doanh thu	46.854.360.852	49.204.722.813	105%
2	Chi phí	44.861.823.470	47.310.920.347	105%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.992.537.382	1.893.802.466	95%

4	Thuế TNDN	398.651.187	379.274.602	95%
5	Lợi nhuận sau thuế	1.593.886.195	1.514.527.864	95%

2. Tổ chức và nhân sự

-Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn Phúc	TV HĐQT - Giám đốc	
2	Lê Thái Hưng	TV-HĐQT - Phó giám đốc	
3	Lê Thị Hồng Minh	TV HĐQT-PGD	Phụ trách kế toán từ 1/7/2022

Ông Lê Văn Phúc – Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc

Họ và tên: Lê Văn Phúc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 09/09/1973

Nơi sinh: Triệu Lễ, TP Đông Hà

CMND: 197127015

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Khu phố 1, Phường Đông Lễ, TP Đông Hà

Trình độ văn hóa: Đại học

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp

Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
09/1999-11/2001	Nhân viên phòng kinh tế kỹ thuật thuộc Công ty xây dựng 384
12/2001-12/2016	Cán bộ, phó phòng, trưởng phòng KHKT Công ty TNHH MT Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà

01/2017- 06/2017	Thành viên Hội đồng quản trị, trưởng phòng KHKT Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
07/2017-02/2020	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
03/2020 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị, phó bí thư đảng ủy, Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 17/05/2022 đến nay

- + Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: 55.155 cổ phần chiếm 16,61% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 1.020 cổ phần chiếm 0,31% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phần người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Hội đồng quản trị, lương Giám đốc công ty

Bà Lê Thị Hồng Minh – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó giám đốc

Họ và tên: Lê Thị Hồng Minh

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 25/09/1978

Nơi sinh: Triệu Lương, TP Đông Hà
 CMND: 197085204
 Quốc tịch: Việt Nam
 Địa chỉ thường trú: Đại Áng, Đông Lương, TP Đông Hà
 Trình độ văn hóa: Đại học
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
11/2001-12/2006	Nhân viên kế toán Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
01/2007-12/2009	Phó phòng kế toán Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
01/2010-12/2016	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
01/2017-06/2017	Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
07/2017 đến 06/2022	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty
07/2022 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc ,phụ trách kế toán công ty

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc, phụ trách kế toán

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ tại ngày

17/05/2022 đến nay

+ Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước: 46.662 cổ phần chiếm 14,05% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 830 cổ phần chiếm 0,25% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Hội đồng quản trị, lương Phó Giám đốc công ty

Ông Lê Thái Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị - PGĐ công ty

Họ và tên: Lê Thái Hưng
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 27/09/1977
Nơi sinh: Cửa Tùng, Bến Hải, Quảng Trị
CMND: 197047385
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng trị
Trình độ văn hóa: Đại học
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
08/1999-08/2014	Nhân viên phòng KH-KT Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà

09/2014-02/2017	Phó phòng KHKT Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
03/2017-06/2020	Trưởng phòng KH_KD Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
07/2020-09/2021	Thành viên Hội đồng quản trị, trưởng phòng KH-KD Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà
10/2021 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm đến nay

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 1.020 cổ phần chiếm 0,31% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Hội đồng quản trị, lương trưởng phòng KH_KD

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2022, Bà Lê Thị Hồng Minh kế toán trưởng Công ty bổ nhiệm phụ trách kế toán Công ty kể từ tháng 7/2022.

-Số lượng cán bộ, nhân viên :

Số lượng cán bộ công nhân viên từ 1/1/2022 là 243 người, đến thời điểm 31/12/2022 là 244 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2022, Công ty không có đầu tư thực hiện dự án

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ % 2022/ 2021
1	Tổng giá trị tài sản	26.982.786.904	25.917.509.017	0,96
2	Doanh thu thuần	46.854.360.852	49.204.722.813	1,05
3	Lợi nhuận từ HĐKD	1.977.539.235	1.901.756.342	0,96
4	Lợi nhuận khác	14.998.147	-7.953.876	-0,53
5	Lợi nhuận trước thuế	1.992.537.382	1.893.802.466	0,95
6	Lợi nhuận sau thuế	1.593.886.195	1.514.527.864	0,95
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	12%	12%	1

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ NH)	Lần	1,35	1,44
Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho/Nợ NH)	Lần	1,24	1,3
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	0,63	0,59
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,7	1,45
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/DT thuần	%	0,03	0,03
Hệ số LNST/vốn chủ sở hữu	%	0,16	0,14
Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	0,58	0,06
Hệ số LNT từ HĐKD/DTT	%	0,04	0,03
Hệ số LNST/Vốn điều lệ	%	0,48	0,46

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 332.019 cổ phần
- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 148.170 cổ phần (chiếm 44,63%)

-Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 183.849 cổ phần (chiếm 55,37%)

b) Cơ cấu cổ đông:

*Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 31/12/2022

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	238	332.019	100
1	Cổ đông trong nước	238	332.019	100
	Nhà nước	01	183.849	55,37
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	237	148.170	44,63
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
Tổng cộng		238	332.019	100
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông lớn	01	183.849	55,37
2	Cổ đông khác	237	148.170	44,63
Tổng cộng		238	332.019	100

***Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty**

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2022 như sau:

ST T	Cổ đông	CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
1	Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng	2579/ QĐ-UBND	45 Hùng Vương - Đông Hà - Quảng Trị	183.849	55,37

ST T	Cổ đông	CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
	Trị				
TỔNG CỘNG				183.849	55,37

***Danh sách cổ đông sáng lập :**

Công ty không có cổ đông sáng lập

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Đông Hà hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 3.320.190.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm : Không

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức : Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Nguồn năng lượng tiêu thụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là điện sinh hoạt cho khối văn phòng.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng : Không

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : Không

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : Không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

-Số lượng lao động đến 31/12/2022 : 243

-Mức lương trung bình đối với người lao động : 6.487.000 đồng

b) Chính sách đào tạo :

Công ty có đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý giỏi, có nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường;đội ngũ công nhân lao động có tay nghề cao, sức khỏe tốt đáp ứng yêu cầu công việc và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm luôn được Công ty chú trọng và tạo điều kiện.

c) Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần đến cán bộ công nhân viên.Công ty đã xây dựng và ban quy chế thi đua khen thưởng để khuyến khích , động viên người lao động kịp thời.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng : Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1.Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022 khép lại,nhiều đánh giá đây là một năm nền kinh tế đầy khó khăn.Đối với Công ty cũng không ngoại lệ, nền kinh tế chưa phục hồi sau dịch bệnh Covid-19 thì phải đối mặt với những thách thức mới. Giá cả chi phí đầu vào tăng mạnh nhất là xăng dầu, trượt giá của nhiều mặt hàng, khó khăn tiếp cận nguồn vốn vay, lãi suất tăng...làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty và thu nhập của người lao động.

Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo công ty đã tập trung các biện pháp nhằm tìm kiếm việc làm, tăng doanh thu, cắt giảm chi tiêu nhằm ổn định Công ty.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% thực hiện/kế hoạch
1	Tổng doanh thu(không bao gồm thuế GTGT)	Tr.đồng	48.066	49.215	102,4%
2	Tổng các khoản nộp NSNN	Tr.đồng	3.400	2.434	71,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.036	1.894	93,03%
4	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	7.400	7.230	97,7%
5	Tham gia đóng BHXH	247 lao	100%	100%	100%

	và các loại BH khác	động			
--	---------------------	------	--	--	--

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

TÀI SẢN	31/12/2021	31/12/2022	% 2022/2021
A.TÀI SẢN NGẮN HẠN	14.573.348.606	14.832.788.819	101%
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.424.482.330	427.628.802	30%
Các khoản phải thu ngắn hạn	11.981.889.117	13.240.607.744	110%
Hàng tồn kho	1.166.977.159	1.164.552.273	99,7%
B.TÀI SẢN DÀI HẠN	12.409.438.298	11.084.720.198	89,3%
Tài sản cố định	11.647.215.335	9.315.789.419	79,9%
Tài sản dở dang dài hạn		885.256.277	
Tài sản dài hạn khác	762.222.963	883.674.502	115,9
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	26.982.786.904	25.917.509.017	96%

b) Tình hình nợ phải trả

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2021	31/12/2022	% 2022/2021
A.NỢ PHẢI TRẢ	17.025.220.043	15.343.895.228	90,1%
I.Nợ ngắn hạn	10.785.049.756	10.267.759.001	95%
1. Phải trả cho người bán	995.949.189	726.668.050	72,9%
2. Người mua trả tiền trước		7.020.000	
3. Thuế và các khoản nộp NN	1.140.630.404	1.221.813.305	107%
4. Phải trả người lao động	2.474.240.000	1.855.455.761	74,9%
5. Phải trả ngắn hạn khác	608.670.100	812.497.545	133%
6. Vay và nợ thuê tài chính NH	3.749.829.206	4.466.933.383	119%
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.815.730.857	1.177.370.957	64,8%
II.Nợ dài hạn	6.240.170.287	5.076.136.227	81,3%
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	6.135.170.287	4.908.136.227	79,9%
2. Quỹ phát triển khoa học công nghệ	105.000.000	168.000.000	160%

c. Tình hình khoản phải thu

KHOẢN PHẢI THU	31/12/2021	31/12/2022	% 2022/2021
I.Các khoản phải thu ngắn hạn	11.981.889.117	13.240.607.744	110%
1.Phải thu ngắn hạn của khách hàng	11.089.413.553	11.855.186.855	107%
2.Trả trước cho người bán ngắn hạn	100.000.000	325.500.000	325,5%
3.Phải thu ngắn hạn khác	1.035.846.114	1.293.291.439	125%
4.Dự phòng phải thu khó đòi	(243.370.550)	(233.370.550)	95%
II.Các khoản phải thu dài hạn	0	0	
TỔNG CÁC KHOẢN PHẢI THU	11.981.889.117	13.240.607.744	110%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Dưới Ban giám đốc có các phòng ban, đội với chức năng và nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của Công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của Nhà nước, chính sách nhân sự nhằm thúc đẩy duy trì hoạt động của Công ty, chính sách trả lương cho nhân viên theo chức vụ, năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp Công ty tuyển dụng những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho Công ty.

Các biện pháp kiểm soát : Công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên giám sát hoạt động tài chính cũng như công tác quản lý của công ty.

Công tác về công bố thông tin Công ty thực hiện nghiêm túc và đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Thường xuyên nâng cao hiệu quả và chất lượng thi công các hợp đồng kinh tế đã được Công ty ký kết. Đặc biệt là hợp đồng với Thành phố về việc đặt hàng dịch vụ công ích đô thị. Tạo niềm tin để chính quyền và người dân tin tưởng đặt hàng, ký kết các hợp đồng tiếp theo.

Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỹ thuật lao động của cán bộ, công nhân, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của Công ty trong việc tham gia dự thầu cạnh tranh.

Đảm bảo an toàn tài chính Công ty, cân đối tiền vốn cho sản xuất kinh doanh và tiền vốn cho đầu tư thiết bị thi công, tăng thu, giảm chi để đảm bảo và nâng cao tiền lương, các chế độ khác cho người lao động.

Giữ vững mối quan hệ với các chủ đầu tư đã hợp tác với Công ty, tiếp tục mở rộng quan hệ, phát triển công tác marketing trên các địa bàn, lĩnh vực kinh doanh khác.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện quy định quản lý lao động, kế hoạch, tuyển dụng, bố trí sử dụng lao động, công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường.

Kiểm tra, giám sát chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Luôn thay đổi tư duy, sớm loại bỏ làm việc theo chủ nghĩa kinh nghiệm, khuyến khích lao động sáng tạo để nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của các thành viên trong Công ty, thực hiện công khai minh bạch về kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và các chế độ chính sách liên quan đến lợi ích của cổ đông và người lao động, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của cổ đông và người lao động.

Xây dựng thương hiệu Công ty và tạo niềm tin lâu dài của khách hàng, hoạt động hiệu quả cao nhất để đem lại lợi nhuận cho Công ty nhằm nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động.

Xây dựng chiến lược phát triển Công ty một cách khoa học để Công ty tồn tại và phát triển bền vững.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường :

Nhằm tạo cảnh quan môi trường ‘sáng – xanh – sạch – đẹp’, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Đông Hà ngày càng cải thiện các hoạt động cung cấp dịch vụ, bảo đảm các chỉ tiêu môi trường hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn cho phép trong các lĩnh vực góp phần làm sạch đẹp môi trường trên địa bàn thành phố.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động tại Công ty có việc làm thường xuyên, đảm bảo mức thu nhập phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang cấp công cụ dụng cụ, bảo hộ lao động đầy đủ đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, hưởng các chế độ bảo hiểm đầy đủ, chế độ nghỉ phép, nghỉ thai sản , khám sức khỏe định kỳ. Hàng năm được Công ty trích quỹ khen thưởng, phúc lợi kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn phối hợp với cộng đồng địa phương, có tinh thần trách nhiệm cao tham gia vào các hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân, tham gia ủng hộ các hoạt động từ thiện, đỡ đầu cho trẻ em gặp hoàn cảnh khó khăn ...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo Ban giám đốc điều hành Công ty, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

HĐQT đã thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý lao động và tiền lương.

Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định, tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty.

Xây dựng kế hoạch SXKD và các kế hoạch khác năm 2022 trình ĐHĐCĐ phê duyệt, tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và Đại hội cổ đông bất thường, chuẩn bị nội dung và công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

2.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, tích cực phát triển nguồn thu.

Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Giám sát, chỉ đạo đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công các công trình do Công ty đảm nhận theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Kịp thời giám sát, chỉ đạo việc thực hiện đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động.

Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.

HĐQT đã thể hiện trách nhiệm và vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông trong quản lý và điều hành công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Thường xuyên nâng cao hiệu quả và chất lượng thi công các hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết. Đặc biệt là hợp đồng với Thành phố về việc đặt hàng dịch vụ công ích đô thị. Tạo niềm tin để chính quyền và người dân tin tưởng đặt hàng, ký kết các hợp đồng tiếp theo.

- Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của cán bộ, công nhân, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của công ty trong việc tham gia dự thầu cạnh tranh.

- Đảm bảo an toàn tài chính của công ty, cân đối tiền vốn cho sản xuất kinh doanh và tiền vốn cho đầu tư thiết bị thi công, tăng thu, giảm chi để đảm bảo và nâng cao tiền lương, các chế độ khác cho người lao động.

- Giữ vững mối quan hệ với các chủ đầu tư đã hợp tác với công ty, tiếp tục mở rộng quan hệ, phát triển công tác Marketing trên các địa bàn, lĩnh vực kinh doanh khác.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện quy định quản lý lao động, kế hoạch, tuyển dụng bố trí sử dụng lao động, công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường .

- Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo ban điều hành công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã lập cho năm 2023 của công ty được Đại hội cổ đông thông qua. Luôn thay đổi tư duy, sớm loại bỏ làm việc theo chủ nghĩa kinh nghiệm, khuyến khích lao động sáng tạo để nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí, thời gian lao động để tăng năng suất, tăng thu nhập.

- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của các thành viên trong công ty, thực hiện công khai minh bạch về kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính, phân phối lợi nhuận, tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và các chế độ chính sách liên quan đến lợi ích của cổ đông và người lao động. bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của cổ đông và người lao động.

- Mục tiêu tổ chức và hoạt động của công ty luôn luôn phải hướng tới:

Chất lượng để xây dựng thương hiệu của công ty và tạo niềm tin lâu dài của khách hàng.

Hiệu quả cao nhất để đem lại lợi nhuận cho công ty nhằm nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động.

Xây dựng chiến lược phát triển công ty một cách khoa học, để công ty tồn tại và phát triển bền vững.

Năm 2022 đã khó khăn, nhiều thách thức đặt ra trong năm 2023, chúng ta tiếp tục phấn đấu hơn nữa trong năm 2023 và những năm tiếp theo để xây dựng công ty có thương hiệu vững chắc trên thị trường, xây dựng công ty ngày càng lớn mạnh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân : 1.190 cổ phần (chiếm 0,36% vốn điều lệ) + Số cổ phần sở hữu đại diện : 82.732 cổ phần (chiếm 24,92% vốn điều lệ)
2	Lê Văn Phúc	Thành viên HĐQT, giám đốc	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân : 1.020 cổ phần (chiếm 0,031% vốn điều lệ) + Số cổ phần sở hữu đại diện : 55.155 cổ phần (chiếm 16,61% vốn điều lệ)
3	Lê Thị Hồng Minh	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân : 830 cổ phần (chiếm 0,25% vốn điều lệ) + Số cổ phần sở hữu đại diện : 46.662 cổ phần (chiếm 14,05% vốn điều lệ)
4	Lê Thái Hưng	Thành viên HĐQT, PGĐ	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân : 1.020 cổ phần (chiếm 0,31% vốn điều lệ) + Số cổ phần sở hữu đại diện : 0 cổ phần

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên, 03 thành viên HĐQT đều là thành viên kiêm nhiệm chức danh trong Ban giám đốc Công ty nên có thuận lợi và thống nhất ý chí và đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn gánh vác nhiệm vụ chung về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp HĐQT đều tuân thủ Điều lệ công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ các Nghị quyết và các quyết định sát thực tế và giao cho Ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của Ban giám đốc.

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, Tháng, năm Ban hành	Nội dung	Tỷ lệ Thông qua
A	Nghị quyết			
1	01/NQ-HĐQT	17/01/2022	v/v tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	100%
2	02/NQ-HĐQT	12/04/2022	V/v tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
3	03/NQ-HĐQT	28/06/2022	v/v thông qua việc vay vốn tại ngân hàng Agribank	100%
4	04/NQ-HĐQT	28/06/2022	v/v thông qua việc tiếp tục thế chấp tài sản vay	100%
5	05/NQ-HĐQT	28/11/2022	v/v thống nhất chủ trương mua xe ô tô có cần cầu	100%
6	06/NQ-HĐQT	28/11/2022	v/v đầu tư mua sắm ô tô có cần cầu	100%
B	Quyết định			
1	01/QĐ-HĐQT	10/03/2022	Về việc miễn nhiệm thư ký HĐQT	100%
2	02/QĐ-HĐQT	10/03/2022	Về việc bổ nhiệm thư ký HĐQT	100%
3	03/QĐ-HĐQT	01/04/2022	Ban hành quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc	100%
4	04/QĐ-HĐQT	15/02/2022	Về việc khen thưởng cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020-2021	100%
5	05/QĐ-HĐQT	28/02/2022	Thành lập tổ giúp việc ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	100%
6	06/QĐ-HĐQT	14/06/2022	Thành lập tổ giúp việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
7	07/QĐ-	28/06/2022	Bổ nhiệm lại PGĐ bà Lê Thị Hồng Minh	100%

	HĐQT			
8	08/QĐ-HĐQT	29/06/2022	Bổ nhiệm người phụ trách kế toán	100%
9	09/QĐ-HĐQT	25/10/2022	Ban hành các quy chế nội bộ Công ty	100%
10	10/QĐ-HĐQT	14/11/2022	Thành lập hội đồng lương Công ty	100%
11	11/QĐ-HĐQT	25/10/2022	Ban hành bảng lương người quản lý Công ty	100%
12	12/QĐ-HĐQT	01/11/2022	Nâng bậc lương người quản lý chuyên trách	100%
13	13/QĐ-HĐQT	18/11/2022	Nâng bậc lương người lao động	100%
14	14/QĐ-HĐQT	21/11/2022	Thành lập hội đồng khoa học và công nghệ	100%
15	15/QĐ-HĐQT	26/12/2022	Công nhận các danh hiệu thi đua năm 2022	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập : Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thị Lệ Chi	Trưởng ban kiểm soát	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân : 1.250 cổ phần (chiếm 0,38% vốn điều lệ) + Số cổ phần sở hữu đại diện : 0 cổ phần
2	Ngô Như Ngọc	Thành viên BKS	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân : 130 cổ phần (chiếm 0,039% vốn điều lệ) + Số cổ phần sở hữu đại diện : 0 cổ phần
3	Trần Thanh Thiện	Thành viên BKS	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân : 200 cổ phần (chiếm 0,06% vốn điều lệ) + Số cổ phần sở hữu đại diện : 0 cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát :

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ để tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cụ thể như sau :

+Xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác quản lý điều hành; kiểm soát trình tự , thủ tục ban hành các văn bản của Công ty bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

+Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

+Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các nội dung trong Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông với HĐQT, Ban giám đốc.

+ Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban giám đốc lập, kiểm tra báo cáo tài chính 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính.Đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính.; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán viên đưa ra.

+Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

+Thù lao HĐQT, KSV : 9.500.000 đồng

+Lương HĐQT, BKS, Ban giám đốc : 1.080.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ : Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần môi trường và Công trình đô thị Đông Hà tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh

ngiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã kiểm toán bởi chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC. Toàn văn nội dung báo cáo tài chính năm 2022 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ :

<http://moitruongdothidongha.vn/>

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA CÔNG TY
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Xuân Anh